

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 20-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Ông Đoàn Quốc Việt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Viết Hoàn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Ngô Văn H, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1986, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện V, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn S và bà Đinh Thị Nh; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại Bản án số 41/2005/HSST ngày 23-12-2005 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 08/2007/HSST ngày 12-02-2007 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 36/2007/HSST ngày 03-12-2007 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 22/2009/HSST ngày 10-4-2009 của Tòa án nhân

dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 16/2013/HSST ngày 23-4-2013 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 06/2016/HSST ngày 07-3-2016 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 12/2018/HSST ngày 12-02-2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16-8-2018, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 15-6-2018 (đã được xóa án tích); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 17 tháng 3 năm 2022 đến ngày 23 tháng 3 năm 2022 chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Ngô Thị H2, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện V, thành phố H, vắng mặt.

Người chứng kiến: Bà Đinh Thị Nh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 08-3-2022, bị cáo Ngô Văn H lợi dụng em gái là chị Ngô Thị H2 đang ngủ, bị cáo H đã lấy 01 kéo bằng kim loại, rồi ra lán nơi để xe mô tô biển số 15K1-119.40 của chị H2, với mục đích mở cốp xe mô tô nhằm chiếm đoạt tiền. Bị cáo H sau khi mở được cốp xe đã lấy được 01 ví da màu đỏ, bên trong có 5.000.000 đồng, bị cáo H lấy số tiền này đi vào nội thành Hải Phòng chi tiêu cá nhân hết. Sáng ngày 09-3-2022 chị H2 phát hiện thấy mất tiền trong cốp xe, đã hỏi bị cáo H, bị cáo H đã thừa nhận việc lấy tiền, cùng ngày chị H2 đã làm đơn trình báo đến Cơ quan Công an để giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngày 16-3-2022, bị cáo Ngô Văn H đến Cơ quan Công an đầu thú.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều

51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Văn H 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét; về xử lý vật chứng căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chị Ngô Thị H2 01 chiếc kéo; về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 6 điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Ngô Văn H tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, tang vật vụ án đã thu giữ thể hiện nội dung: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 08-3-2022, bị cáo Ngô Văn H lợi dụng việc bị hại chị Ngô Thị H2 sơ hở, ngủ, đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và đã chiếm đoạt được của chị H2 số tiền 5.000.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo Ngô Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Ngô Văn H đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, tội phạm thực hiện là tội ít nghiêm trọng. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ra đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo tại Bản án số 41/2005/HSST ngày 23-12-2005 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 08/2007/HSST ngày 12-02-2007 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 36/2007/HSST ngày 03-12-2007 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 22/2009/HSST ngày 10-4-2009 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 16/2013/HSST ngày 23-4-2013 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 06/2016/HSST ngày 07-3-2016 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 12/2018/HSST ngày 12-02-2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16-8-2018, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 15-6-2018 (đã được xóa án tích). Tuy những lần kết án này đều đã được xóa án tích, nhưng cần xác định bị cáo là người có nhân thân rất xấu.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy việc đề nghị áp dụng các điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo Ngô Văn H như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Ngô Văn H là lao động tự do, không có tài sản riêng. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Ngô Thị H2 không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc kéo tang vật của vụ án là tài sản hợp pháp của chị Ngô Thị H2, nên căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố Tụng hình sự cần trả lại chị H2, theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Ngô Văn H 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 17 tháng 3 năm 2022).

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại chị Ngô Thị H2 01 chiếc kéo.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có đặc điểm theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 01 tháng 6 năm 2022).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Ngô Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo Ngô Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại chị Ngô Thị H2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PC10, PV06 CATP;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- CQĐT Công an huyện Vĩnh Bảo;
- CQ THA HS Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THA DS H. Vĩnh Bảo;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Duy Việt